

Số : 01 /2020/BCQT-SAP

TP. HCM, ngày 20 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty đại chúng : **CÔNG TY CP IN SÁCH GIÁO KHOA TP. HCM**
- Địa chỉ trụ sở chính : 240 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TP. HCM
- Vốn điều lệ : **12.869.840.000 đồng** (Mười hai tỷ, tám trăm sáu mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán : **SAP**

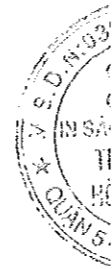
I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

Trong năm 2019 Công ty đã dần đi vào ổn định sản xuất mặc dù gặp rất nhiều khó khăn song với sự nỗ lực và trách nhiệm của mình, các thành viên HDQT đã tham gia vào hoạt động quản trị đầy đủ trong các cuộc họp nhằm giám sát, phân biện và định hướng quá trình sản xuất kinh doanh của công ty cũng như nâng cao đời sống của người lao động, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao cho, luôn sát cánh cùng Ban Điều Hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được thông qua ở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được trao đổi, thảo luận và bàn bạc công khai dân chủ, thẳng thắn. Các thành viên Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát đều được Chủ tịch và Ban Điều Hành thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của công ty. Trong năm 2019 Hội đồng quản trị có 02 cuộc họp:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị :

| TT | Thành viên HDQT | Chức vụ | Số buổi tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|----|------------------------|---------------|-----------------|-------|---------------------|
| 1 | Ông Hồ Đắc Ngọc | Chủ tịch HDQT | 1 | 50% | |
| 2 | Ông Đỗ Thành Lâm | Ủy viên HDQT | 2 | 100% | |
| 3 | Ông Lê Chí Việ | Ủy viên HDQT | 2 | 100% | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Hồng Vân | Ủy viên HDQT | 1 | 50% | |
| 5 | Bà Phạm Thị Hồng Hoa | Ủy viên HDQT | 1 | 50% | |
| 6 | Ông Nguyễn Thanh Sử | Chủ tịch HDQT | 1 | 50% | |



| | | | | | |
|---|--------------------|--------------|---|-----|--|
| 7 | Ông Trần Tấn Tâm | Ủy viên HĐQT | 1 | 50% | |
| 8 | Ông Huỳnh Nhân Quý | Ủy viên HĐQT | 1 | 50% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT với giám đốc và các phòng ban:

- Giám sát hoạt động của công ty theo chỉ tiêu, kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.

- Giám sát hoạt động SXKD trong năm 2019: Doanh thu đạt 10.174.669.174 đồng; Lợi nhuận 595.455.294 đồng (Năm trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn hai trăm chín mươi bốn đồng) trong khi lợi nhuận cùng kỳ 2018 là: 121.361.709 đồng, tăng 4,9 lần là do:

+ Công ty đã cho thuê mặt bằng đất Cát Lái, Quận 2 và có nguồn thu từ tháng 12/2017 với số tiền 120.000.000 đồng/ tháng.

+ Mặt dù công ty đã và đang thiếu nhân sự quản lý xưởng sản xuất nhưng công ty cũng đã cố gắng sắp xếp, quản lý và điều hành sản xuất, tiết kiệm chi phí vật tư 350 triệu đồng để mang lại lợi nhuận cho công ty.

- Tuy nhiên trong năm 2019 này, kết quả đạt được chỉ tiêu về lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHCĐ TN năm 2019 , nhưng do Nhà Xuất Bản thay đổi giá bìa nên kế hoạch giao in chậm , không đều , một số công đoạn phải chờ việc trong khoản thời gian tháng 03-04/2019 làm ảnh hưởng đến sản lượng trang in. Tuy nhiên, đến tháng 5-6/2019, NXB tiếp tục giao kế hoạch in, toàn thể CB CNV công ty đã nỗ lực tăng ca, giảm giờ để đạt hiệu quả cao nhất.

- Ngoài Chi phí tiền lương tối thiểu vùng tăng; Đơn giá tiền lương; Bảo hiểm xã hội; Chi phí vận chuyển ... tất cả đều tăng; Bên cạnh đó chi phí trực tiếp gắn liền với quá trình sản xuất đó là chi phí Gia công in Bìa, chi phí này không những ảnh hưởng trực tiếp về mặt chất lượng sản phẩm mà còn ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả và tiến độ sản xuất kinh doanh của công ty do phải phụ thuộc vào đơn vị in ngoài.

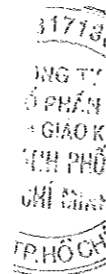
- Sản lượng trang in của công ty phụ thuộc vào NXBGDVN và các đơn vị trực thuộc NXBGDVN. Năm 2019 đơn giá công in không tăng trong khi các chi phí khác phát sinh như: tiền lương tối thiểu vùng, các chế độ BHXH cho NLĐ đều tăng. Máy móc đã cũ thường xuyên hư hỏng; Chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tăng cao; Các chi phí khác như Điện, Nước, Vật tư, ...đều tăng khoảng 20%;

3. Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành công ty:

- Kết hợp với Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của công ty.

- Quyết định thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đề xuất các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Ban hành các nghị quyết có sự thống nhất về chủ trương, chính sách của công ty trong các hoạt động quản lý, điều hành.



Trong năm 2019 Hội đồng quản trị có một số nghị quyết như sau:

II. Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị :

| STT | Số nghị quyết | Ngày, tháng, năm | Nội dung |
|-----|------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | 01/2019/NQ-HĐQT | 14/01/2019 | - Thông qua báo cáo KQKD và quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Ban điều hành. - Thông qua kế hoạch dự kiến sản xuất kinh doanh năm 2019. - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 - Thống nhất thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. - Nội dung; Chương trình đại hội sẽ thông báo sau. |
| 2 | 03/2019/NQ-ĐHĐCĐTN2019 | 25/04/2019 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, thông qua: - Các báo cáo của HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty. - Nội dung các tờ trình tại đại hội - Thông qua danh sách bầu bổ thành viên HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ 2019- 2023. |
| 3 | 02/2019/NQ-HĐQT | 15/7/2019 | - Thông qua tái bổ nhiệm Giám đốc, Kế toán trưởng công ty - Thống nhất chọn Công ty TNHH Kế toán & kiểm toán AAC là đơn vị kiểm toán năm 2019. |

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán :

| T T | Tên tổ Chức/ cá nhân | TKG DCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐK KD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|----------------------|------------------|------------------------------|---------------|--------------------|-------------------|---------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|
| 1 | Không thay đổi | | | | | | | | | |



IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan năm 2019 :

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND /ĐKKD | Nơi cấp CMND /ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu CK (%) | Ghi chú |
|----|------------------------------------|------------------------------|--------------|---------------------|--------------------|-------------------------------------------|----------------------------|------------------------------|---------|
| 1 | Lê Chí Viện | TV. HĐQT | 024445521 | 23/01/2008 | CA.TPHCM | 44/1 Đường số 8, P.11, Q. Gò Vấp, TP. HCM | 45 | 0,00034 | |
| 2 | Vũ Thị Nụ | 1 - vợ | 024445522 | 24/10/2005 | CA.TPHCM | 44/1 Đường số 8, P.11, Q. Gò Vấp, TP. HCM | 80 | 0,00062 | |
| 3 | Công ty TNHH Đầu tư BĐS Bến Thành | | | | | 240 Trần Bình Trọng, P4, Q5, Tp. HCM | 300,000 | 23,31 | |
| 4 | Công ty TNHH ĐT & XNK Viễn Đông | | | | | 115 Pasteur, P.6, Q.3 | 314.900 | 24,49 | |
| 5 | Công ty TNHH ĐT & PT BĐS Bình Minh | | | | | 115 Pasteur, P.6, Q.3 | 63.200 | 4,9 | |

Các giao dịch khác : Không có.

IV. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận :

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- VP.Công ty để đăng trên website công ty.
- Lưu

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký tên, đóng dấu)


NGUYỄN THANH SỬ